

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /2019/NQ-HĐND

An Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non
và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà
năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 248/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Mức thu:

Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng

STT	Vùng (địa bàn)	Nhà trẻ	Mẫu giáo bán trú	Mẫu giáo 3, 4 tuổi	Mẫu giáo 5 tuổi	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
1	Các phường thuộc thành phố, thị xã trong tỉnh (thành thị)	120.000	180.000	120.000	60.000	60.000	75.000
2	Các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc huyện trong tỉnh (thành thị)	75.000	135.000	65.000	60.000	60.000	60.000
3	Vùng đồng bằng khác (nông thôn)	40.000	75.000	45.000	0	30.000	30.000
4	Vùng kinh tế xã hội khó khăn (miền núi)	15.000	40.000	20.000	0	20.000	20.000

2. Các cơ sở giáo dục thường xuyên áp dụng mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) tương đương với mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) của các trường phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn tỉnh.

3. Các quy định về không thu dịch vụ giáo dục (học phí), miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế miễn, giảm dịch vụ giáo dục (học phí), hỗ trợ chi phí học tập:

a) Thực hiện theo Điều 6, 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Điều 1 Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ và Điều 4, 5, 6, 7, 9 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Không phải đóng dịch vụ giáo dục (học phí) đối với phổ cập mẫu giáo 5 tuổi ở vùng nông thôn và vùng kinh tế - xã hội khó khăn.

c) Miễn thu dịch vụ giáo dục (học phí) đối với học sinh là người dân tộc Khmer và Chăm trên địa bàn tỉnh.

4. Việc tổ chức thu, quản lý và sử dụng dịch vụ giáo dục (học phí) thực hiện theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ và

Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019, có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2019 và thay thế Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu học phí giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG;
- Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo AG, Đài PT-TH AG;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, Phòng Tổng hợp-P.


CHỦ TỊCH
Võ Anh Kiệt